|  |  |
| --- | --- |
| UBND THỊ XÃ KINH MÔN  **TRƯỜNG TIỂU HỌC HIẾN THÀNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc** |
| Số: 31/KH-THHT | *Hiến Thành, ngày 29 tháng 8 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG  
Năm học 2024-2025**

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 “Hướng dẫn thực hiện nội dung trải nghiệm cấp tiểu học từ năm 2021-2022”;

Căn cứ công văn số 3536/BGDDT-GDTH ngày 19/8/2019 "Hướng dẫn về biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học trong chương trình phổ thông 2018 và tổ chức thực hiện từ năm học 2021-2022";

Căn cứcông văn số số 3539/BGDDT-GDTH ngày 19/8/2019 “Chuẩn bị điều kiện đảm bảo thực hiện dạy học môn Tin học” theo Chương trình giáo dục phổ thông ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạọ;

Căn cứ Hướng dẫn số2345/BGDĐT-GDPT ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học năm học 2021-2022;

Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 1692/SGDĐT-GDTH ngày 14/8/2024của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học, năm học 2024-2025;

Thực hiện hướng dẫn số 565/PGDĐT ngày 23/8/2024 V/v thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025 của Phòng GD&ĐT;

Trường Tiểu học Hiến Thành xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

Căn cứ đặc điểm địa phương, kết quả năm học 2023-2024, trường Tiểu học Hiến Thành xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 với những nội dung cụ thể như sau:

**II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024-2025**

**1. Tình hình giáo dục nước ta**

Giáo dục- đào tạo có tác dụng to lớn đến toàn bộ đời sống vật chất và đời sống tinh thần của xã hội. Phát triển giáo dục - đào tạo là cơ sở để thực hiện chiến lược phát triển kinh tế-xã hội, chiến lược con người của Đảng và Nhà nước ta. Chính sách giáo dục là quốc sách hàng đầu được thể hiện ngay trong Điều 35 của Hiến pháp 1992: “giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu”, đến Hiến pháp 1992 sửa đổi năm 2001 thì sửa thành: “Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu”.Trong điều kiện kinh tế đang phát triển, nước ta cũng đã chú trọng và tăng cường đầu tư cho giáo dục với mong muốn đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho sự phát triển để giáo dục nước ta thực sự đủ sức gia nhập cùng nền giáo dục thế giới.

Vài năm trở lại đây, với sự phát triển nhanh, mạnh về kinh tế các địa phương đã tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, phòng học và phòng chức năng, đầu tư nhiều trang thiết bị phục vụ cho giáo dục giúp cơ sở vật chất các nhà trường khang trang, trường lớp Xanh-Sạch-Đẹp. Các chính sách mở cửa với giáo dục nước ngoài (nhiều trường Quốc tế được thành lập trên khắp cả nước, ở tất cả các bậc học). Giáo dục quốc dân cũng không còn độc quyền như trước nữa, thêm vào đó là nhiều loại hình giáo dục mới: dân lập, liên kết với nước ngoài…

Trước thực tiễn này, nhà trường đang gặp phải rất nhiều thách thức nếu không kịp đổi mới môi trường giáo dục để có thể thu hút học sinh vào học tại trường. Đây là vấn đề đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên phải tự đổi mới để theo kịp với xu hướng phát triển của xã hội.

**2. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương**

Hiến Thành là một phường đồng bằng, 2/3 diện tích đất canh tác được bao bọc bởi dòng sông Kinh Môn, dòng sông này đã bồi đắp một lượng phù sa cho lúa và hoa màu. Là một phường ở phía Đông Nam thị xã Kinh Môn, có diện tích tự nhiên 602 ha; chiều dài 3,5 km, chiều rộng 2,5 km. Đông Bắc giáp phường Thái Thịnh; đông giáp xã Minh Hoà; TâyNam là dòng sông Kinh Môn, bên kia là ba xã: Đại Bản, Lê Thiện (Hải Phòng) và Kim Lương (Kim Thành); Tây Bắc giáp phường Long Xuyên và phường An Lưu.

Hiện nay, toàn phường có 6 khu dân cư (*Đông Nam, Nam Hà, Phạm xá, Huyền Tụng, Mỹ Động và An Thuỷ*), có 3031 hộ, có 10332 nhân khẩu.

Do địa thế nằm ven sông Kinh Môn giáp với thị trường lớn Thành phố Hải Phòng, thuận lợi cho giao thông hàng hoá và tiêu thụ sản phẩm. Khu vực lân cận có nhiều xí nghiệp, công ty liên doanh với nước ngoài, tạo nhiều điều kiện cho người lao động dễ có công ăn việc làm ổn định.

Công tác an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định, tình hình tệ nạn xã hội giảm, các vụ việc xảy ra đều được kịp thời giải quyết.

Sự nghiệp giáo dục, y tế có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng ngày càng được nâng cao. Công tác kế hoạch hoá gia đình và trẻ em được quan tâm, các chỉ tiêu kế hoạch đều đảm bảo, góp phần giảm tỷ lệ dân số tự nhiên xuống còn 0,9%.

Đời sống vật chất tinh thần của nhân dân được cải thiện. Có 6/6 khu dân cư được UBND tỉnh Hải Dương công nhận Làng văn hoá.

**3. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024-2025**

**3.1. Cơ cấu tổ chức nhà trường**

HIỆU TRƯỞNG

**Ngô Thị Thu Huyền**

- Hội đồng Trường

- Hội đồng TĐ-KT

- Hội đồng tư vấn

BÍ THƯ CHI BỘ

**Ngô Thị Thu Huyền**

TRƯỞNG BAN ĐDCMHS

**Trương Trung Sĩ**

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN

**Nguyễn Thị Tuyên**

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

**Nguyễn Văn Hoàn**

**Lương Đắc Việt**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TỔ 1 | TỔ 2+3 | TỔ 4+5 | TỔ VP |
| **1. Nguyễn Thị Nga**  (Tổ trưởng)  **11 thành viên** | **1. Đoàn Thị Ngọc Hà**  (Tổ trưởng)  **14 thành viên** | **1. Nguyễn Thị Vân**  (Tổ trưởng)  **15 thành viên** | **1. Phạm Thị Phượng**  (Tổ trưởng)  **2 thành viên** |

**3.2. Đặc điểm học sinh của trường:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Số lớp** | **Tổng số học sinh** | **Học sinh nữ** | **HS dân tộc** | **Học sinh KT** | **HS nghèo** | **KT nghèo** | **HS cận nghèo - KK** | **Con GĐCS** | **HS bán trú** |
| Lớp 1 | 5 | 164 | 70 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | 93 |
| Lớp 2 | 6 | 205 | 87 | 0 | 4 | 1 | 0 | 1 | 0 | 109 |
| Lớp 3 | 5 | 186 | 91 | 0 | 1 | 0 | 0 | 4 | 0 | 74 |
| Lớp 4 | 6 | 235 | 110 | 0 | 0 | 4 | 0 | 3 | 0 | 53 |
| Lớp 5 | 6 | 218 | 99 | 0 | 2 | 1 | 0 | 2 | 0 | 21 |
| **Tổng** | **28** | **1008** | **457** | **0** | **7** | **6** | **0** | **11** | **0** | **350** |

**3.3. Tình hình đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí**

***\*Cán bộ quản lý****:*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Chức danh | Số lượng | Trình độ SP | | | Trình độ chính trị | | | | |
| ThS  QLGD | Đại học | Cao đẳng | Cao cấp | Cử nhân | Trung cấp | Sơ cấp | Đảng viên |
| Hiệu trưởng | 1 | 1 |  |  |  |  | 1 |  | 1 |
| Phó hiệu trưởng | 2 | 0 | 2 |  |  |  | 2 |  | 2 |

***\*Giáo viên****:* Hệ số GV/lớp: 39/39, tỉ lệ 1,34

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Chức danh | Số  Lượng | Trình độ SP | | | Trình độ chính trị | | | Đoàn thể | | |
| ĐH | CĐ | TrH | Cao cấp | Trung cấp | Sơ cấp | Đảng | Đoàn | Công đoàn |
| GV Văn hóa | 30 | 30 | 0 |  |  | 1 | 16 | 17 | 16 | 30 |
| GV Âm nhạc | 1 | 1 | 0 |  |  |  | 1 | 1 | 1 | 1 |
| GV Mĩ Thuật | 1 | 1 | 0 |  |  |  | 1 | 1 | 0 | 1 |
| GV Thể dục | 3 | 3 | 0 |  |  |  | 1 | 1 | 3 | 3 |
| GV Tiếng Anh | 3 | 3 | 0 |  |  |  | 0 | 0 | 1 | 3 |
| GV Tin học | 1 | 1 | 0 |  |  |  | 0 | 0 | 0 | 1 |
| **Tổng** | **39** | **39** | **0** |  |  | **1** | **19** | **20** | **22** | **39** |

***\*Nhân viên***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Chức danh | Số lượng | Trình độ đào tạo | | | Trình độ chính trị | | | Đoàn thể | | |
| ĐH | CĐ | TC | Cao cấp | Trung cấp | Sơ cấp | Đảng | Đoàn | Công đoàn |
| Tổng PT Đội |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| KT - VT | 1 | 1 |  |  |  |  | 0 | 0 | 1 | 1 |
| TV-TB | 1 | 1 |  |  |  |  | 1 | 1 |  | 1 |
| Y tế - TQ | 1 | 1 |  |  |  |  | 1 | 1 | 1 | 1 |
| Bảo vệ | 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng** | **4** | **3** |  |  |  |  | **2** | **2** | **2** | **3** |

**3.4. Về cơ sở vật chất**

- Diện tích đất hiện có 10237m2 đạt bình quân 9,7m2/học sinh**;** Diện tích sân chơi, bãi tập là 8118m2 bằng 7,7m2/học sinh. Bàn ghế ghế 2 chỗ ngồi 505 bộ (trong đó loại bàn bán trú 231 bộ; bàn ghế 2 chỗ ngồi 274 bộ)

- Tổng số điểm trường: 01; Tổng số lớp: 28

- Thống kế số phòng học và phòng chức năng.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên phòng** | **Số lượng** | **Diện tích (m2)** | **Tên phòng** | | **Số lượng** | **Diện tích (m2)** |
| **1. Kkối phòng hành chính, quản trị** | | | | **2. Khối phòng học tập** | | |
| Phòng HT | 01 | 18 | Phòng học VH | | 28 | 54/phòng |
| Phòng PHT | 01 | 20 | Phòng Tin học | | 1 | 54 |
| Phòng (VP) | 01 | 18 | Phòng học TA | | 1 | 54 |
| Phòng Bảo vệ | 01 | 12 | Phòng ÂN, MT (NT) | | 1  0 | 54 |
| Khu để xe giáo viên | 01 | 80 |
| Khu vệ sinh CBGV | 01 | 35 | Phòng đa chức năng | | 0 | 0 |
| Phòng TC Đảng, đoàn thể | 0 | 0 |  | |  |  |
| **3. Khối phòng hỗ trợ học tập** | | | | **4. Khối phụ trợ** | | |
| Thư viện | 01 | 54 | Phòng họp | | 01 | 54 |
| Phòng Thiết bị | 01 | 20 | Phòng Y tế | | 01 | 12 |
| Tư vấn học đường, hỗ trợ HS KT( ghép phòng y tế) | 0 | 0 | Khu nhà xe cho HS | | 02 | 120 |
| Phòng Đoàn đội | 01 | 20 | Khu vệ sinh HS | | 04 | 80 |
| Phòng Truyền thống | Phòng nghỉ GV | | 02 | 40 |
|  |  |  | Cổng, tường rào | | Có | Có |
|  |  |  | Nhà kho | | 02 | 30 |
| **5. Khu sân chơi, thể dục thể thao** | | | | **6. Khối phục vụ sinh hoạt** | | |
| Sân trường | 2 | 8118 | Nhà bếp | | 0 | 0 |
| Bãi tập | 2 | Kho bếp | | 0 | 0 |
| Sân tập mái che | 1 | 272 | Khu nhà ăn bán trú | | 0 | 0 |
| Nhà đa năng | 0 | 0 | Phòng quản lý học sinh | | 0 | 0 |

***\* Trang thiết bị dạy học:***

+ Phòng Tiếng Anh: 01 bảng tương tác; 01 máy chiếu; 01 bộ điều khiển (máy tính, bộ âm thanh, loa, micro).

+ Phòng Tin học: 01 máy chiếu đa năng; 25 máy tính kết nối mạng Internet.

+ Bộ đồ dùng dạy học: 06 bộ/28 lớp.

**3.5. Điểm mạnh của nhà trường**

Đảng uỷ, HĐND-UBND, Hội khuyến học của địa phương đã có sự quan tâm đến sự nghiệp giáo dục của nhà trường. Đời sống kinh tế, văn hoá xã hội, trình độ dân trí của nhân dân ngày càng được nâng cao.

Trường đạt tập thể lao động Tiên tiến nhiều năm liền (Có 2 năm đạt Xuất sắc), nền nếp dạy và học tốt; đảm bảo môi trường sư phạm Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn, sân trường có cây xanh tạo bóng mát cho học sinh vui chơi.

Trường nằm trên địa bàn trung tâm phường, điều kiện kinh tế của người dân địa phương phát triển mạnh. Địa phương quan tâm đầu tư cho giáo dục.

Đội ngũ giáo viên trong trường đáp ứng được nhu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Trường có đủ cơ cấu bộ môn và loại hình đào tạo. Tập thể sư phạm nhà trường có tinh thần đoàn kết, có ý thức tổ chức kỷ luật, có quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

CMHS nhà trường nhiệt tình, quan tâm ủng hộ và luôn chủ động kết hợp với nhà trường trong các hoạt động giáo dục góp phần đảm bảo đáp ứng được yêu cầu đổi mới của giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Có CSVC đảm bảo mức chất lượng tối thiểu, đủ các phòng học cho học sinh học 2 buổi/ngày (Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày: 100%).

Học sinh có đầy đủ sách giáo khoa và đồ dùng học tập; được học đủ các môn theo qui định.

Trường có hệ thống máy tính được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy...

**3.6. Điểm yếu của nhà trường.**

Một số GV khả năng tiếp cận với các thiết bị dạy học hiện đại chậm, Kinh nghiêm giảng dạy ít thường gặp khó khăn trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy.

Sĩ số học sinh các lớp đông (bình quân 36 học sinh/lớp) chưa đảm bảo theo yêu cầu được quy định tại điều lệ trường tiểu học;

Do sống ở vùng nông thôn nên đa số kỹ năng sống của HS còn nhiều hạn chế, chưa mạnh dạn trong giao tiếp; học sinh có năng khiếu thể hiện trong các môn học chưa nhiều. Một số học sinh tiếp thu chậm, khả năng ghi nhớ kém, tự kỷ, tăng động, chậm phát triển ngôn ngữ học hòa nhập.

Một bộ phận CMHS chưa quan tâm đến việc học của con.

Trang thiết bị dạy học chưa thật đồng bộ.

Cơ sở vật chất đã phần nào được đầu tư xây dựng nhưng so sánh đối chiếu với Thông tư 13/2020; Thông tư 14/2020 của BGD&ĐT ngày 26/5/2020 có nhiều tiêu chí. Diện tích trường nhỏ; quy hoạch không đồng bộ; Hệ thống thoát nước chưa đảm bảo dẫn đến cây xanh phát triển kém, hoạt động vui chơi của HS gặp nhiều khó khăn trong những ngày nắng hoặc mưa; Chưa có nhà đa năng, phòng học bộ giáo dục nghệ thuật, bếp ăn, nghỉ bán trú...

**4. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.**

Thực hiện hướng dẫn của PGD&ĐT thị xã Kinh Môn với các chỉ tiêu được hoạch định trong kế hoạch phát triển chiến lược, trước những thuận lợi, khó khăn và thời cơ, thách thức, Trường Tiểu học Hiến Thành xây dựng kế hoạch thực hiện giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 với mục tiêu định hướng là:

- Tập trung mọi nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất, đổi mới toàn diện công tác quản lí nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GV thực hiện hiệu quả dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo thông tư 27/BGDĐT ngày 26/12/2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý - dạy học.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

**III.MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024-2025**

**1. Mục tiêu chung**

**1.1 Tầm nhìn**

Trường Tiểu học Hiến Thành hướng đến mục tiêu xây dựng trường học thân thiện với chất lượng giáo dục là ưu tiên hàng đầu, luôn đổi mới và phát triển. Kế hoạch giáo dục nhà trường hướng đến là trường có chất lượng giáo dục cao của địa phương. Kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng đáp ứng tốt nhất về kiến thức, kĩ năng, phẩm chất, năng lực, tạo cơ hội cho mỗi học sinh được học tập theo một chương trình giáo dục phù hợp nhất với năng lực, nhu cầu, hứng thú, sở thích của bản thân để thành công, hạnh phúc, đồng thời để đáp ứng yêu cầu phát triển của giáo dục và hội nhập được phụ huynh, học sinh tin cậy.

**1.2. Sứ mệnh**

Xây dựng nhà trường Tiểu học Hiến Thành chuẩn mực, có chất lượng giáo dục cao và toàn diện.

Tạo dựng môi trường giảng dạy và học tập thân thiện, tích cực, có nề nếp, kỷ cương, có chất lượng.

Là nơi đào tạo học sinh thành những con người năng động, nhiệt tình trong công việc, yêu lao động, sống có trách nhiệm. Mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, tư duy sáng tạo, có khả năng thích ứng mạnh mẽ và, có lòng nhân ái, hoà nhập tốt trong cộng đồng và luôn có khát vọng vươn lên.

**1.3. Giá trị cốt lõi**

**-** *Tinh thần đoàn kết***:** Xây dựng tập thể đoàn kết, thống nhất, có khả năng tương tác, hỗ trợ cùng hướng đến mục tiêu chung của nhà trường.

**-** *Tinh thần trách nhiệm:* Nêu cao vai trò, tinh thần trách nhiệm, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ dạy và học.

*- Tính trung thực:* Đề cao giá trị lòng tự trọng, tính trung thực và ý thức cộng đồng của học sinh, trên nền tảng phẩm chất, tư cách, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

*- Sự hợp tác:* Đề cao quan hệ mật thiết giữa nhà trường và phụ huynh trong công tác chăm sóc, giáo dục học sinh. Đề cao tinh thần hợp tác với các trường bạn trong phường, khu và trong thị xã.

*- Lòng nhân ái:* Nuôi dưỡng những tâm hồn biết yêu thương, quan tâm, chia sẻ và giàu lòng nhân ái.

*- Chủ động:* Nêu cao tinh thần tự giác, chủ động trong mọi công việc được giao.  
 *- Sáng tạo:* Phát huy tinh thần sáng tạo, đổi mới trong tổ chức, quản lý của ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn. trưởng, phó các bộ phận và các hoạt động dạy của giáo viên và hoạt động học của học sinh.

**1.4. Phương châm hành động**: Chất lượng giáo dục ngày càng cao là uy tín, danh dự và thương hiệu của nhà trường.

**2. Chỉ tiêu cụ thể**

*(Có phụ lục 1 đính kèm.)*

**IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC 2024-2025**

**1. Phân phối thời lượng các môn họcvà hoạt động giáo dục.**

*(Phụ lục 1.1 đính kèm)*

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

**2. Hoạt động giáo dục tập thể theo nhu cầu người học. (Ngoại khóa, câu lạc bộ)**

***2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm***

*(có phụ lục 1.2 đính kèm)*

***2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường.***

Tổ chức các câu lạc bộ bóng đá, câu lạc bộ Toán học, câu lạc bộ Tiếng Anh, Câu lạc bộ Tiếng Việt.... theo nhu cầu tự nguyện của PHHS.

*(nếu tổ chức - có phụ lục đính kèm)*

# 3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025

Thực hiện theo Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 như sau:

- Ngày tựu trường: + 22/8/2024 (đối với lớp 1);

+ 29/8/2024 (đối với lớp 2,3,4,5)

- Ngày khai giảng: 05/9/2024

Học kỳ I: Từ ngày 6/9/2023 (thứ 5) đến ngày 17/01/2025 (thứ 6).

- Gồm 18 tuần thực học;

Học kỳ II: Từ ngày 20/01/2025 (thứ 2) đến trước ngày 30/5/2025 (thứ 6).

- Gồm 17 tuần thực học; 01 tuần cho các hoạt động khác.

- Ngày kết thúc năm học: Trước ngày 31/5/2025

- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2025

- Hoàn thành công tác tuyển sinh vào lớp 1 tiểu học trước ngày 31/7/2025

**4. Khung thời gian hoạt động trong ngày (Đối với dạy học trực tiếp)**

***4.1. Khung thời gian hoạt động trong ngày (không tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **THỜI GIAN** | | **HOẠT ĐỘNG** | **GHI CHÚ** |
| **6h45 - 7h00** | **15 phút** | **Sinh hoạt đầu giờ với GV** |  |
| 7h00 - 7h35 | 35 phút | Tiết 1 | 5 phút chuyển tiết |
| 7h40 - 8h15 | 35 phút | Tiết 2 |
| **8h15 - 8h40** | **25 phút** | **Ra chơi** | 5 phút chuyển tiết |
| 8h45 - 9h20 | 35 phút | Tiết 3 | 5 phút chuyển tiết |
| 9h25 - 10h00 | 35 phút | Tiết 4 |
| **10h10 - 13h30** |  | **Ăn nghỉ buổi trưa** | **HS bán trú** |
| 13h45 - 14h00 | 15 phút | **Truy bài buổi chiều** |  |
| 14h00 - 14h35 | 35 phút | Tiết 5 | 5 phút chuyển tiết |
| 14h40 - 15h15 | 35 phút | Tiết 6 |
| **15h15 - 15h35** | **20 phút** | **Ra chơi** |  |
| 15h40 - 16h15 | 35 phút | Tiết 7 |  |
| 16h15 - 16h30 | 15 phút | **Tan học** |  |

***\* Khung thời gian hoạt động trong ngày (nếu tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **THỜI GIAN** | | **HOẠT ĐỘNG** | **GHI CHÚ** |
| **6h45 - 7h00** | **15 phút** | **Sinh hoạt đầu giờ với GV** |  |
| 7h00 - 7h35 | 35 phút | Tiết 1 | 5 phút chuyển tiết |
| 7h40 - 8h15 | 35 phút | Tiết 2 |
| **8h15 - 8h35** | **20 phút** | **Ra chơi** |  |
| 8h35 - 9h10 | 35 phút | Tiết 3 | 5 phút chuyển tiết |
| 9h15 - 10h0 | 35 phút | Tiết 4 |
| **10h15 - 13h30** |  | **Ăn nghỉ buổi trưa** | **HS bán trú** |
| 13h30 - 13h45 | 15 phút | **Truy bài buổi chiều** |  |
| 13h45 - 14h20 | 35 phút | Tiết 5 | 5 phút chuyển tiết |
| 14h25 - 15h00 | 40phút | Tiết 6 |
| **15h00 - 15h20** | **20 phút** | **Ra chơi** |  |
| 15h20 - 16h00 | 40 phút | Tiết 7 |  |
| 16h05 đến 17h05 | 60 phút | Sinh hoạt câu lạc bộ | Tự nguyện |

**4.2.Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học**.

*(có phụ lục 1.3 và cụ thể các khối lớp đính kèm)*

# V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

**1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

- Duy trì, bổ sung hoàn thiện các tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia theo tiêu chuẩn quy định. Rà soát tham mưu với lãnh đạo địa phương về nhu cầu diện tích, phòng học, phòng chức năng, các điều kiện CSVC khác theo Thông tư 13 của Bộ GD&ĐT tiến tới xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 theo lộ trình vào năm học 2025-2030.

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị hiện có trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng*“thiết bị đến trường mà không ra lớp”*;

- Chủ động rà soát lại các thiết bị dạy học của tất cả các khối lớp. Tập trung huy động các nguồn lực mua sắm bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định; Chỉ đạo và triển khai đến giáo viên về kế hoạch tự làm đồ dùng dạy học; Tu bổ sửa chữa tường bao, lan can, cửa, hệ thống điện, điều kiện về phòng cháy chữa cháy; kịp thời phát hiện, xử lý ngay các sự cố, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh;đáp ứng đầy đủ điều kiện triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông phổ thông 2018 đối với lớp 1-5

**2. Thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ**

- Tham mưu với các cấp quản lý để có đủ cơ cấu,số lượng giáoviên biên chế, hợp đồng thực hiện nhiệm vụ năm học theo quy định.

- Thực hiện linh hoạt, bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1- 5.

- Thực hiện tuyển dụng giáo viên Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ,rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học; xác định lộ trình cụ thể.

- Quan tâm tạo điều kiện cho giáo viên và cử giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn trình độ bằng các hình thức khác nhau.

-Tham gia tập huấn nâng cao năng lực quản lí và tổ chức dạy học tích cực cho đội ngũ quản lí, giáo viên để chuẩn bị cho việc triển khai thực hiện chương trìnhgiáo dục phổ thông 2018, đặc biệt là xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 1-5 năm học 2024-2025.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới; Chú trọng tổ chức Sinh hoạt chuyên môn tổ khối, thông qua các hoạt động sinh hoạt tổ chuyên môn theo chuyên đề, theo nghiên cứu bài học… để trao đổi các vấn đề mới, khó, thực hiện các bài dạy minh hoạ; thảo luận các tình huống trong dạy học, giáo dục để phân tích cách thực hiện dạy học, giáo dục học sinh phát triển phẩm chất và năng lực.

- Nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm, bồi dưỡng về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh, sử dụng hiệu quả ĐDDH, ứng dụng CNTT, công tác chủ nhiệm lớp,...cho giáo viên, kịp thời tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh,...

- Thực hiện tốt việc bồi dưỡng thường xuyên đến từng giáo viên, đẩy mạnh việc tự bồi dưỡng và chia sẻ kinh nghiệm.

**3. Thực hiện các hoạt động giáo dục**

*3.1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông*

Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp đảm bảo mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết học 35 phút, 10 buổi với 35 tiết/tuần.

Đảm bảo thực hiện đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong các giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, đạo đức, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

Các hoạt động giáo dục trong các giờ chính khóa được tiến hành thông qua dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong chương trình giáo dục do Bộ ban hành.

Các hoạt động giáo dục ngoài chính khóa bao gồm các hoạt động về khoa học, văn học, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng tránh các tai nạn thương tích, các tệ nạn xã hội, giáo dục kỹ năng sống,...được tổ chức để học sinh trải nghiệm thông qua các hoạt động vui chơi, tham quan, giao lưu văn hóa, giáo dục môi trường, hoạt động từ thiện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực.

Trò chơi, giải trí,...cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh

Đảm bảo các điều kiện về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất trang thiết bị, môi trường học tập, sinh hoạt để tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục nhằm phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục.

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vu.

Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...), tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ cần được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Cụ thể:

Tổ chuyên môn nhà trường thực hiện rà soát, bổ sung (Khối 1, 2, 3 và Khối 4), xây dựng (Khối 5) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục từng khối lớp theo hướng dẫn tại Phụ lục 2 công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch nhà trường cấp tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo (CV 2345).

Giáo viên thiết kế kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Phụ lục 3 CV 2345 gồm: yêu cầu cần đạt (cần xác định rõ học sinh thực hiện được việc gì, vận dụng được những gì vào giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống, có cơ hội hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực gì); đồ dùng dạy học cần chuẩn bị; hoạt động dạy học chủ yếu (tổ chức hoạt động dạy học linh hoạt, sáng tạo, đa dạng theo tính chất bài học, đặc điểm môn học, hoạt động giáo dục và phù hợp đối tượng học sinh) và điều chỉnh sau bài dạy (nếu có). Thiết kế kế hoạch bài dạy khoa học, thể hiện tinh thần đổi mới, sáng tạo của giáo viên.

Tổ chức chuyên đề các môn học ở lớp 5 theo CTGDPT 2018 để giáo viên hiểu sâu sắc chương trình, nắm được những điểm mới, nâng cao hiệu quả dạy và học các môn học trong nhà trường.

*3.2. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học*

Thực hiện theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/3020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2;  Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/07/2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học. Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 - 2020.

*3.3. Tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1*

Đối với lớp 1 và lớp 2: tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông, bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng 2 tiết/ tuầt, dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp;

Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; lựa chọn trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai phù hợp với khả năng tổ chức của các cơ sở giáo dục, nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương.

Dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy tích hợp một số môn học bằng tiếng Anh. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT.

*3.4. Tổ chức dạy học môn Tin học*

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 (1 tiết/ tuần) theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

**4.1** **Tổ chức dạy hoạt động trải nghiệm**

Tổ chức thực hiện theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học;

*4.2 Hoạt động trải nghiệm toàn trường trong tiết chào cờ đầu tuần và sinh hoạt ngoại khóa (Tổ chức các ngày lễ lớn 5/9, 20/22, 22/12, 26/3, 19/5,...).*

*4.3.* *Hoạt động trải nghiệm toàn trường trong tiết chào cờ đầu tuần*

a. Thời gian: Sáng thứ 2 hàng tuần (35 tiết/năm).

GVCN kết hợp với tổng phụ trách đội, thư viện, y tế tổ chức thực hiện theo nội dung phụ lục, chú trọng hình thành các năng lực, phẩm chất, các kĩ năng sống cho học sinh.

b. Nội dung:

- Tổng phụ trách Đội căn cứ vào chương trình, SGK HĐTN lớp 1 -> 5, các chủ đề tháng (Theo kế hoạch Đội của thị đoàn), phối kết hợp cán bộ thư viện, cán bộ y tế xây dựng kế hoạch HĐTN (Tiết CC) các nội dung:

- Tổ chức giáo dục các kỹ năng sống theo tình hình thực tế của trường từng thời điểm diễn ra trong tuần hiện tại.

- Tổ chức các hoạt động giao lưu: Giao lưu Tiếng Anh; giao lưu văn nghệ; giao lưu đọc sách; giao lưu kể chuyện đạo đức;…

- Tổ chức các hoạt động tuyên tuyền về An toàn giao thông; tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích; tuyên truyền về xây dựng trường học an toàn, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước, xây dựng đạo đức học đường;

- Tuyên truyền “mắt học đường”, phòng tránh dịch bệnh,...

- Tổ chức các hoạt động giao lưu năng khiếu: múa, hát, kể chuyện, đọc thơ...

- Tổ chức giao lưu Trò chơi dân gian; Ngày hội đọc sách, giới thiệu sách hay,...

**Lưu ý**: Tiết HĐTN - Tiết chào cờ do Tổng phụ trách Đội xây dựng kế hoạch bài dạy (các nội dung chung của 5 khối lớp), GVCN xây dựng kế hoạch bài dạy riêng của lớp theo nội dung SGK.

c. Thành phần tham gia:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia;

- Mời thường trực Ban đại diện cha mẹ học sinh tham gia (Nếu cần);

*4.1.3. Tổ chức hoạt động trải nghiệm ngoại khóa*

a. Tổ chức trải nghiệm trong nhà trường ***(****Tổ chức các ngày lễ lớn 5/9, 20/22, 22/12, 26/3, 19/5,...).*

Thực hiện theo kế hoạch nhà trường, thư viện, tổng phụ trách và kế hoạch của từng khối lớp. Bao gồm các nội dung: Hoạt động theo chủ điểm, Giáo dục kỹ năng sống theo tài liệu GDKN sống và tài liệu An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ, Bác Hồ với những bài học đạo đức…

Ngoài các tiết GDNGLL theo quy định đối với các khối lớp, nhà trường giao cho chuyên môn phối hợp với Tổng phụ trách đội xây dựng kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp cụ thể chi tiết, về thời gian nội dung để tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, giao lưu, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh như: Liên hoan Tiếng hát dân ca giáo viên và học sinh, Giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông, Câu lạc bộ tiếng Anh, TDTT, rung chuông vàng,… trên tinh thần tự nguyện tham gia của học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh, không gây áp lực và căng thẳng cho học sinh.

b. Tổ chức trải nghiệm ngoài nhà trường

Tổ chức tham quan, học tập trải nghiệm tại địa phương: Tổ chức theo chủ đề, chủ điểm, chú trọng các hoạt động trải nghiệm hướng tới xã hội như dọn vệ sinh đường làng ngõ xóm, giúp đỡ gia đình thương binh liệt sĩ, mẹ Việt Nam Anh Hùng, chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ, chăm sóc khu di tích lịch sử quốc qua Chùa Nhẫm Dương (Theo kế hoạch Đội).

Tổ chức tham quan, học tập trải nghiệm ngoài địa phương (đi tham quan các di tích lịch sử, vườn hoa, cánh đồng, xí nghiệp, khu sinh thái các phường, xã lân cận hoặc nơi có ý nghĩa lịch sử, các khu danh lam thắng cảnh của mọi miền Tổ Quốc....Nhà trường phối kết hợp với ban chấp hành hội phụ huynh và ban chấp hành đoàn phường để tổ chức phù hợp và hiệu quả - Có kế hoạch cụ thể).

*4.4.Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề (35 tiết/năm/lớp)*

a. Thời gian tổ chức: Tổ chức vào tiết trải nghiệm theo chủ đề theo nội dung tiết thứ 2 của HĐTN (35 tiết/năm - Theo thời gian của từng khối lớp).

b. Nội dung: Nội dung hoạt động trải nghiệm tập trung vào các nội dung trong SGK HĐTN; Dạy tích hợp GD ATGT, GD địa phương, KNS, Quyền con người...

*4.5. Hoạt động trải nghiệm - Sinh hoạt lớp (35 tiết/năm/lớp)*

a. Thời gian tổ chức: Tổ chức vào tiết Sinh hoạt lớp cuối tuần (35 tiết/năm).

b. Nội dung: Nội dung hoạt động trải nghiệm tập trung vào các nội dung:

- Sinh hoạt Chi đội, Sao Nhi đồng, nhận xét, đánh giá ưu điểm, hạn chế trong tuần và phương hướng, nhiệm vụ tuần sau.

- SH lớp: 1 tiết/1 tuần.

- Dạy sinh hoạt lớp tích hợp GD ATGT, Tiết học thư viện, GD địa phương, tổ chức sinh nhật, ...

**5.1 Dạy học tích hợp và lồng ghép các nội dung giáo dục trong các môn học và hoạt động giáo dục**

*5.2 Thực hiện dạy tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông*

Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học;

Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn công văn số 2345/BGD&ĐT-GDTH ngày 6/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Việc lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm tâm lí, trình độ phát triển nhận thức của HS theo từng khối lớp, đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho HS.

- Nghiên cứu, sưu tầm, cập nhật tư liệu của địa phương (tỉnh, thị xã, phường, …), lựa chọn nội dung phù hợp trong các hoạt động trải nghiệm (chào cờ, sinh hoạt lớp và các tiết HĐTN theo chủ đề) và dạy học các môn học theo hướng tăng cường rèn luyện cho HS vận dụng kiến thức vào giải quyết một số vấn đề thực tiễn tại địa phương, góp phần hình thành và phát triển phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi của HS tiểu học.

Lựa chọn chủ đề, nội dung phù hợp để xây dựng các hoạt động giáo dục tập thể, kết hợp học tập trên lớp với HĐTN, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, … nhằm gắn lí thuyết với thực tiễn, tạo hứng thú học tập cho HS; nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế xã hội, giúp HS phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động vào thực tiễn địa phương.

Nội dung giáo dục địa phương cụ thể hóa được mục tiêu, CTGDPT 2018, yêu cầu cần đạt, được tích hợp trong hoạt động trải nghiệm và trong dạy học các môn học (Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Toán, Nghệ thuật,…), góp phần giáo dục các phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của học sinh; mang tính thiết thực, phù hợp trình độ của học sinh, làm cơ sở đánh giá kết quả giáo dục học sinh. Giáo viên linh hoạt sử dụng nội dung trong tài liệu để lồng ghép và tích hợp với hoạt động trải nghiệm (Sinh hoạt chào cờ, sinh hoạt lớp, các hoạt động giáo dục và ngoại khóa) và các môn học khác; có thể chủ động phân bố nội dung theo các mạch hoạt động của từng chủ đề.

Sử dụng tài liệu giáo dục địa phương cấp tiểu học lớp 1, 2, 3, 4, 5 tỉnh Hải Dương được UBND tỉnh thẩm định và Bộ GDDT phê duyệt; Giáo viên sử dụng tư liệu chính xác, phù hợp; vận dụng được các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng tích hợp, phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh để phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo; giúp học sinh có thêm cơ hội trải nghiệm và có thể vận dụng kiến thức đã học giải quyết một số vấn đề thực tiễn trong học tập và đời sống, phù hợp với lứa tuổi.

*5.3. Thực hiện tích hợp giáo dục STEM*

Tổ chức thực hiện các hoạt động về giáo dục STEM theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tại công văn số 1910/SGDĐT-GDTH ngày 24 tháng 4 năm 2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục Tiểu học theo công văn số 909/BGDĐT-GDTH. Khuyến khích các trường thực hiện đầy đủ cả ba hình thức giáo dục STEM: Bài học STEM, Trải nghiệm STEM và làm quen với nghiên cứu khoa học, kĩ thuật.

Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung khoa học, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, giáo dục các kĩ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

Tổ chức các hoạt động dạy học STEM bằng hình thức câu lạc bộ. Được thực hiện vào các tiết trong tuần.

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT với những yêu cầu cụ thể như sau:

Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM đến toàn thể GV đảm bảo chất lượng và yêu cầu theo quy định. Chú trọng công tác tổ chức tập huấn, hướng dẫn tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện giáo dục STEM đạt chất lượng, hiệu quả và thiết thực.

Tăng cường tham mưu địa phương, cấp thị xã quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website [https://stemtieuhoc.edu.vn](https://stemtieuhoc.edu.vn/) và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

Các tổ chuyên môn, họp, tìm địa chỉ dạy giáo dục stem, tổ chức chuyên đề, hội thảo, rút kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy,...

*5.4. Thực hiện tích hợp dạy Tiếng Anh trong một số môn học*

Các tổ chỉ đạo tìm hiểu, rà soát chương trình sách giáo khoa các môn học. Tìm địa chỉ tích hợp tiếng Anh phù hợp với nội dung bài học, phù hợp với năng lực ngoại ngữ của GV và HS (Hệ thống từ vựng, mẫu câu tiếng Anh cần dùng trong bài học), xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp tiếng Anh theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Thực hiện chuyên đề (cấp trường, tổ), nghiên cứu nội dung bài học, lựa chọn hoạt động có thể tích hợp tiếng Anh, vận dụng linh hoạt các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tối đa tính tự giác, tích cực, sáng tạo của học sinh; Tăng cường hoạt động thực hành, ứng dụng những điều đã học để phát hiện và giải quyết những vấn đề thực tiễn trong đời sống.

*5.5. Thực hiện dạy tích hợp nội dung, giáo dục bảo vệ môi trường, bảo vệ môi trường biển đảo, tiết kiệm điện nước, giờ Trái đất, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa, các kĩ năng sống cần thiết, .... cho học sinh tiểu học*

Thực hiện theo Quyết định số 1363 QĐ-TTCP về “Đưa các nội dung bảo vệ Môi trường vào hệ thống giáo dục”; Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghochay.moet.gov.vn).

Thực hiện giảng dạy theo hướng lồng ghép vào tất cả các môn học liên quan mà có thể lồng ghép được như: Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên xã hội, Hoạt động trải nghiệm, Khoa học, Lịch sử và Địa lí …và gắn vào từng bài cụ thể theo chương trình mà Bộ GD quy định. Kết hợp sử dụng các tài liệu để nâng cao chất lượng giáo dục Môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa, các kĩ năng sống cần thiết,... cho học sinh xuyên suốt trong cả năm học.

*5.6. Dạy học các nội dung về Bác Hồ, An toàn giao thông, văn hóa giao thông*

Thực hiện Kế hoạch số 178/KH-BGDĐT ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu triển khai giảng dạy các giáo trình, tài liệu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong chương trình chính khóa; sử dụng bộ tài liệu *“Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh”* lồng ghép trong giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội.

Công văn số 131 /BGDĐT-GDTH ngày 13/01/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tập huấn sử dụng tài liệu và tổ chức giáo dục an toàn giao thông

*5.7.Dạy học lồng ghép nội dung quốc phòng và an ninh; Quyền con người, giáo dục pháp luật; sức khỏe sinh sản, phòng cháy chữa cháy, giáo dục pháp luật, bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS;*

(ATGT) cho học sinh tiểu học; Công văn số 303/SGDĐT-GDTH ngày 13/01/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về việc triển khai dạy học Bộ tài liệu “Giáo dục an toàn giao thông dành cho học sinh tiểu học” theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học;

Tiếp tục sử dụng các tài liệu giáo dục an toàn giao thông dành cho học sinh tiểu học để thực hiện việc giáo dục an toàn giao thông cho học sinh trong trường tiểu học.

Các nội dung trên được vận dụng lồng ghép trong các môn học/hoạt động trải nghiệm.

Nhà trường thực hiện nội dung dạy học giáo dục quốc phòng và an phòng; Quyền con người, giáo dục pháp luật; sức khỏe sinh sản, phòng cháy chữa cháy, giáo dục pháp luật được thực hiện lồng ghép thông qua nội dung các bài trong các môn học. Các bài học cụ thể có thể vận dụng việc dạy học lồng ghép này được hướng dẫn cụ thể tại Thông tư 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về *“Hướng dẫn giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở”.* Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học); *Văn số 335 SGDĐT -GDTH ngày 22 tháng 2 năm 2024 về việc tích hợp, lông ghép giáo dục quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp tiểu học; Công văn số 123 PGDĐT ngày 12 tháng 3 năm 2024 về việc tích hợp, lông ghép giáo dục quyền con người trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học;*

Tổ chuyên môn rà soát, bổ sung, tìm địa chỉ tích hợp, xây dựng kế hoạch, thực hiện giảng dạy lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an phòng, Quyền con người, giáo dục pháp luật; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS;... một cách truyền cảm, ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu, tự nhiên, hợp lý, phù hợp với đặc điểm và trình độ của học sinh; chú trọng kết hợp các hình ảnh minh họa; video, clip, các câu chuyện, ... tổ chức cho học sinh tham quan bảo tàng, nhà truyền thống, ... , nghe nhân chứng lịch sử kể chuyện và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, chơi các trò chơi dân gian.

**6.1 Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa**

Nhà trường xây dựng thời khoá biểu linh hoạt, phù hợp, mỗi ngày thực hiện đủ 7 tiết/ngày, sáng 4 tiết, chiều 3 tiết; sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lí giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lí về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi học sinh tiểu học, đồng thời phân công, bố trí giáo viên giảng dạy phù hợp (đối với các môn chuyên, các hoạt động giáo dục khác).

Ngoài các tiết chính khoá trong mỗi ngày, sau giờ chính khoá cho học sinh cho đến khi học sinh được đón về, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức rèn luyện kĩ năng sống; thể dục thể thao, các câu lạc bộ năng khiếu (câu lạc bộ cờ vua, bóng chuyền, bóng đá, nhảy hiện đại, Tin học trẻ,...) tuỳ theo nhu cầu và năng lực của học sinh. Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lí giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình nhà trường được báo cáo cho cấp trên có thẩm quyền phê duyệt trước khi tiến hành.

**7.1 Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá**

**8.1 Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; Không ngừng học tập, tích cực đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, và sáng tạo của học sinh; vận dụng linh hoạt, kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp giáo dục với mục đích hình thành, phát triển năng lực học sinh.

Tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh; dạy học phân hoá, dạy hoc cá thể, dạy học theo chủ đề, dạy học ngoài trời, ngoại khóa, dạy học bằng trải nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin, quan tâm hơn đến từng em hoc sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông.

Nhà trường chỉ đạo các khối lớp xây dựng kế hoạch bài dạy chú trọng vận dụng hình thức dạy học ngoài trời, hoạt động ngoại khóa, dạy học bằng phương pháp trải nghiệm gắn với nội dung kiến thức chương trình học, kết hợp dạy - học lịch sử, địa lý địa phương trong các buổi học tập ngoại khóa và sử dụng lồng ghép, tích hợp trong các môn học có liên quan đến lịch sử và địa lý cũng như kiến thức về thiên nhiên, môi trường sống.

Phát huy vai trò tích cưc của học sinh trong việc chủ động sưu tầm thông tin để nâng cao chất lượng học tập và giúp cho hoc sinh có điều kiện tự quản trong hoạt động nhóm (tổ, lớp).

Tiếp tục củng cố, vận dụng các kĩ thuật dạy học tích cực theo dự án Việt Bỉ vào giảng dạy (Kĩ thuật dạy học “Các mảnh ghép”, “Dạy học theo góc”, “Khăn phủ bàn”; kĩ thuật KWL, Dạy học theo dự án,...).

Tiếp tục tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh. Tiếp tục tổ chức và thực hiện đánh giá hiệu quả các chuyên đề đã được triển khai.

Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở các trường tiểu học theo Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tiếp tục tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh.Tiếp tục tổ chức và thực hiện đánh giá hiệu quả các chuyên đề đã được triển khai.

Nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp thực hiện tích hợp các nội dung giáo dục: Âm nhạc, Mĩ thuật, Công nghệ, phù hợp điều kiện thực tế địa phương và nhà trường (truyền thống văn hoá, nghề nghiệp địa phương, năng lực giáo viên và thiết bị dạy học của nhà trường). Đa dạng hình thức hoạt động ngoại khóa, coi trọng kĩ năng sống cho học sinh. Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, cuốn hút học sinh tham gia nhằm thực hiện tốt mục tiêu giáo dục, giúp học sinh phát triển toàn diện về “Đức - Trí - Thể - Mĩ”. Chú trọng bồi dưỡng năng lực, phẩm chất cho học sinh trong các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

*8.2 Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống*

Tổ chức dạy học gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống và gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

Tiếp tục thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật giáo dục giới tính, giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kĩ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông...

Thực hiện giáo dục Kĩ năng sống cho học sinh toàn trường: Kết hợp công ty KNS Everet phối hợp giáo dục kĩ năng sống cho học sinh với thời lượng 1 tiết/tuần/lớp. Nội dung dạy kĩ năng sống được chú trọng giáo dục lối sống, các kĩ năng tự bảo vệ, chống xâm hại, bạo lực…

Tiếp tục chỉ đạo giáo viên tuyên truyền, tích hợp giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông… thông qua dạy học các môn học.

Với tiết hoạt động TN, hoạt động ngoài giờ, tổ chức cho học sinh hoạt động trải nghiệm hỗ trợ rất nhiều cho việc xây dựng “Môi trường học thân thiện với trẻ” và “Môi trường lớp học tích cực”.

Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng và sử dụng hiệu quả thư viện lớp học, thư viện trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục tại thư viện nhằm phát huy tốt công năng của thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường. Tiếp tục triển khai nhân rộng mô hình Thư viện thân thiện trường titrường, thư viện số, liên kết với các thư viện trong thị xã, tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, tạo điều kiện cho giáo viên, học sinh được đọc sách, báo, tham khảo tài liệu của các thư viện khác.

*8.3.Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá*

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Các nhà trường xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

**9.1 Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu**

*9.2. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thực hiện CTGDPT 2018*

Thực hiện rà soát hiện trạng và mua sắm bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu cho các khối lớp, đề xuất bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học, thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phố thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chỉ đạo giáo viên sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện CTGDPT 2018 theo lộ trình quy định: rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với các lớp theo thông tư 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 04 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1 và lớp 2, 3, 4, 5 theo lộ trình thực hiện CTGDPT 2018; thực hiện rà soát, để xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2022-2027.

Tăng cường quản lý cơ sở vật chất nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có cũng như bảo quản, sửa chữa tài sản kịp thời phục vụ công tác giảng dạy, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường.

Rà soát cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ dạy học theo điều lệ trường tiểu học và thông tư quy định trang thiết bị tối thiểu cho học sinh của chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ cho việc triển khai chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Xây dựng kế hoạch, lập dự trì kinh phí, biện pháp sửa chữa. Thường xuyên rà soát, kiểm tra tu bổ, sửa chữa và mua sắm cơ sở vật chất đáp ứng mọi hoạt động trong công tác giáo dục.

Các bộ phận trong nhà trường thường xuyên quan tâm sắp xếp nơi làm việc, lớp học gọn gàng, ngăn nắp, trang trí trường lớp đúng quy định. Đảm bảo hệ thống nước lọc, nhà vệ sinh xanh - sạch và văn minh phục vụ học sinh.

Sử dụng nguồn ngân sách nhà nước chi thường xuyên để tăng cường, bổ sung cơ sở vật chất đáp ứng với giáo dục hiện đại.

Các bộ phận, tổ khối, cá nhân giao nhận tài sản, cơ sở vật chất hàng năm, có kiểm kê theo quy định.

Khuyến khích các lớp thực hiện xã hội hóa giáo dục, trang bị các thiết bị công nghệ phục vụ cho việc dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin.

Thực hiện giao nhận tài sản, cơ sở vật chất hàng năm, có kiểm kê theo quy định.

Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện CTGDPT 2018 và các yêu cầu quy định về CSVC phục vụ cho giảng dạy và học tập.

- 100% giáo viên lên lớp có sử dụng đồ dùng dạy học.

- 100 % các lớp có đủ đồ dùng dạy học tối thiểu.

- 100% giáo viên giảng dạy giáo án điện tử và sử dụng bảng tương tác.

- 100% giáo viên tham gia Hội thi “Làm đồ dùng dạy học”.

*9.3 Sách, tài liệu, hoạt động Thư viện, Thiết bị*

*9.4. Công tác thư viện*

Sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Nhân rộng mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Quản lý và tổ chức hoạt động thư viện khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý thư viện, xây dựng thư viện điện tử, duy trì mô hình thư viện xanh trong khuôn viên nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về việc sử dụng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo theo Công văn số 2372/BGDĐT-GDTrH ngày 11 tháng 4 năm 2013 về việc sử dụng sách, tài liệu tham khảo trong trường phổ thông và Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định về quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Hướng dẫn giáo viên, học sinh sử dụng sách, tài liệu tham khảo theo đúng hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường.

Xây dựng tủ sách lớp học, áp dụng mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, phát triển văn hóa đọc… phù hợp điều kiện thực tế nhà trường. Phát huy các nguồn lực xã hội hóa trong việc xây dựng thư viện trường học.

Thành lập tổ thư viện, giáo viên, học sinh, phân lịch để tất cả học sinh cùng được đọc sách tại thư viện. Tiếp tục triển khai tủ sách di động đặt tại các sảnh phục vụ cho học sinh trong giờ ra chơi.

Đẩy mạnh việc đọc sách của học sinh trong nhà trường. Khuyến khích học sinh mỗi học kỳ đọc được ít nhất 10 quyển truyện hoặc sách, đọc dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Tổ chức tiết đọc sách hàng tuần cho học sinh.

Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện tủ sách Bác Hồ, nhất là những cuốn sách tuyên truyền vê tấm gương học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tổ chức cuộc thi “Kể chuyện Bác Hồ và những tấm gương người tốt, việc tốt” dành cho học sinh tiểu học.

Tăng cường sách tham khảo, sách nghiệp vụ đủ cho giáo viên. Phân phối sách tài liệu kịp thời đến giáo viên. Thực hiện tốt các loại hồ sơ sổ sách thư viện theo quy định. Xây dựng Thư viện thân thiện hiện đại.

Tiếp tục quan tâm đến việc bồi dưỡng nâng cao năng lực nghiệp vụ của cán bộ thư viện. Củng cố xây dựng thư viện trường học đạt chuẩn theo thông tư 16/2022/TT-BGDĐT/ngày 22 tháng 11 năm 2022 ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông

Khuyến khích GV tham gia xây dựng học liệu thư viện điện tử, thư viện số (sách lật, video phim, truyện, giáo án powerpoint, ... ) phục vụ dùng chung.

**Việc sử dụng tài liệu tham khảo**

Nhà trường sử dụng tài liệu tham khảo cho các môn học trong nhà trường theo Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 643/CT-BGDĐT ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sử dụng sách giáo khoa và sách tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông và công văn số 2253/SGDĐT-VP ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 643/CT-BGDĐT ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trong quá trình cung ứng sách giáo khoa hỗ trợ phụ huynh học sinh. Có định hướng việc lựa chọn, sử dụng tài liệu tham khảo, bổ trợ, phần mềm,... phù hợp, đáp ứng định hướng phát triển năng lực theo định hướng CTGDPT 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã được Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá chất lượng.

*9.5. Công tác thiết bị*

Rà soát, bổ sung các trang thiết bị hư hỏng, còn thiếu. Có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành. Bảo quản tốt và sử dụng hiệu quả thiết bị giáo dục.

Tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học. Tổ chức Hội thi đồ dùng dạy học tự làm.

Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác TBDH.

**Phát triển kho học liệu bài giảng minh hoạ, học liệu điện tử**

Khuyến khích giáo viên khai khác sử dụng và tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử các môn học, hoạt động giáo dục. Xây dựng các video bài giảng, giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo từng khối lớp.

Khuyến khích duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị sẵn sàng các phương án phòng khi dịch bệnh diễn biến tiêu cực, nghỉ học do bão, lũ thông qua hình thức tổ chức dạy học trên truyền hình, dạy học trực tuyến, đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

*9.6. Thực hiện tiết học thư viện và tiết đọc thư viện:*

Thực hiện theo quy định tại TT 16/2022/ BGDĐT trường Tiểu học Hiến Thành thực hiện hoạt động tiết đọc thư viên và học thư viện, 3 tiết trong 1 kỳ học, xây dựng kế hoạch 2 tiết đọc thư viện và 1 tiết học thư viện.

**10.1 Thực hiện công tác đội ngũ**

*10.2. Bồi dưỡng nâng cao năng lực thực hiện CTGDPT 2018*

Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học tích cực cho giáo viên để thực hiện tốt CTGDPT 2018, đặc biệt là xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên dự kiến dạy lớp 5 năm học 2024-2025.

Phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lí về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc thực hiện CTGDPT 2018.

Tham gia đầy đủ, hiệu quả các module tập huấn chương trình GDPT 2018, các hình thức học online về phương pháp, hình thức dạy học...

Hướng dẫn giáo viên tham gia tổ/nhóm chuyên môn cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

*10.3. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ*

Căn cứ kế hoạch Phòng giáo dục, nhà trường xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, kế hoạch bảo đảm đề cao ý thức tự học, bồi dưỡng liên tục tại nhà trường, việc lựa chọn chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp, vị trí việc làm của giáo viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm học, phát triển của đội ngũ, của ngành, của địa phương.

Các tổ chuyên môn căn cứ kế hoạch nhà trường, căn cứ năng lực giáo viên tổ, xây dựng kế hoạch tổ (kế hoạch chuyên đề, hội thảo) cho tổ, GV căn cứ kế hoạch tổ, năng lực bản thân, xây dựng kế hoạch cho bản thân (được BGH phê duyệt).

Cuối mỗi kì, nhà trường cho CB, GV làm bài kiểm tra liên quan đến các nội dung học tập, cuối năm viết bài thu hoạch, báo cáo phòng GD.

**11.1 Đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học**

Tiếp tục quán triệt, triển khai Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

Trong quá trình triển khai đánh giá, giúp giáo viên thông hiểu mục đích của việc đánh giá Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; đồng thời hướng dẫn kỹ nội dung từng tiêu chí, yêu cầu của chuẩn đã được quy định để giáo viên có thể tự đánh giá bản thân và tham gia nhận xét đóng góp ý kiến cho đồng nghiệp.

+ Khi đánh giá đảm bảo tính chính xác, khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, dựa vào các kết quả đạt được thông qua các minh chứng phù hợp với các lĩnh vực, yêu cầu, tiêu chí của chuẩn.

+ Xác định được mặt mạnh, mặt yếu về năng lực nghề nghiệp, hiệu quả làm việc để giúp các thành viên phát triển khả năng giáo dục và dạy học.

+ Xây dựng môi trường thân thiện, dân chủ và tôn trọng lẫn nhau, không tạo sự căng thẳng, gây áp lực trong quá trình đánh giá.

**4. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn**

Tiếp tục tổ chức hiệu quả SHCM tại các tổ, khối chuyên môn theo công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn SHCM thực hiện CTGDPT cấp tiểu học và công văn số 1338 /GDĐT-TH ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn SHCM thực hiện CTGDPT cấp tiểu học từ năm học 2020-2021; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, góp ý xây dựng giúp giáo viên nâng cao năng lực giảng dạy, không nhằm mục đích đánh giá xếp loại giáo viên (trừ việc đánh giá giáo viên theo CNNGV).

Đưa sinh hoạt chuyên môn trở thành hoạt động thường xuyên, có chất lượng nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ quản lí trong chỉ đạo chuyên môn; nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh,... cho giáo viên. Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục.

Các tổ, khối chuyên môn phân công nhiệm vụ các thành viên trong tổ hợp lý nhằm phát huy tối đa sức cống hiến của từng thành viên trong nhà trường. Tổ, khối chuyên môn thực hiện nhiệm vụ quản lý chuyên môn, nghiên cứu chương trình, bồi dưỡng thường xuyên, giúp đỡ đồng nghiệp phát triển nghề nghiệp… góp phần bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho đội ngũ.

Hoạt động giúp đỡ giáo viên mới: Phân công giáo viên giỏi, nòng cốt, có kinh nghiệm giúp đỡ giáo viên mới được chuyển khối. Xây dựng kế hoạch cụ thể, có biên bản làm việc giữa Ban giám hiệu, giáo viên hướng dẫn và các giáo viên mới chuyển khối.

Dự giờ, thăm lớp: Việc dự giờ, thăm lớp được thực hiện với tất cả giáo viên trong nhà trường. Việc dự giờ, thăm lớp nhằm mục đích giúp đỡ, trao đổi, để nâng cao chất lượng giảng dạy cho giáo viên, không nhằm mục đích đánh giá, xếp loại tiết dạy ngoại trừ trường hợp thực hiện đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

\* Tổ chức hội thảo, chuyên đề: mỗi khối thực hiện 2 chuyên đề trong năm học.

- Tổ 1: Thực hiện 2 chuyên đề sau:

+ Chuyên đê 1: Dạy Tiếng Việt lớp 1theo phương pháp nghiên cứu bài học.

+ Chuyên đề 2: Nâng cao hiệu quả tiết đọc thư viện lớp 1

- Tổ 2+3: Thực hiện 2 chuyên đề sau:

+ Chuyên đề 1vận dụng các kĩ thuật dạy học tích cực ở Tiểu học tháng

10/2024.

+ Chuyên đề 2: Tích cực giáo dục STEM trong môn Toán lớp 2 theo định hướng phát triển năng lực của học sinh tháng 3/2024.

-Tổ 4+5: Thực hiện 2 chuyên đề sau:

+ Chuyên đề 1: Dạy học theo định hướng giáo dục STEM, tháng 10/2024

+ Chuyên đề 2: Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tháng 11/2024.

*4.1 Công tác phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập*

Bộ phận chuyên môn và các tổ khối xây dựng kế hoạch, tổ chức phụ đạo học sinh chậm tiến bộ phù hợp với tình hình riêng của từng lớp; chú trọng đúng mức, theo dõi chặt chẽ tình hình học tập của học sinh:

+ Tìm hiểu, nắm bắt được những đặc điểm tâm lý, hoàn cảnh, tình hình học tập,… của học sinh để có hướng giúp đỡ.

+ Giúp học sinh nắm chắc được kiến thức trọng tâm bài, đảm bảo theo chuẩn kiến thức kỹ năng cần đạt. Củng cố, hệ thống lại những kiến thức, kĩ năng cơ bản của hai môn Tiếng Việt-Toán góp phần đảm bảo mục tiêu giáo dục, hạn chế tỉ lệ học sinh lưu ban.

+ Vận dụng các phương pháp học tập tích cực, phù hợp, mang lại niềm hứng thú, say mê học tập cho học sinh, theo dõi hoạt động học tập và kết quả học tập của các em mỗi ngày để có hướng giúp đỡ.

+ Kích thích học sinh học tập bằng cách tổ chức sân chơi học tập tạo tinh thần thi đua học tập. Thực hiện tốt Thông tư 27/2020 về nhận xét, đánh giá học sinh trong quá trình giảng dạy.

+ Báo cáo kết quả học tập của học sinh (nhận xét, rút kinh nghiệm cụ thể) vào giữa kì 1, cuối kì 1, giữa kì 2 và cuối năm học về Ban Giám hiệu để có biện pháp giáo dục phù hợp. Ban Giám hiệu theo dõi và kiểm tra tình hình học tập của học sinh.

+ Phối hợp tốt với cha mẹ học sinh để điều chỉnh, giúp đỡ và khuyến khích học sinh học tập.

+ Trong thời gian học sinh học tập trực tuyến, giáo viên giảm mức độ yêu cầu với học sinh, thực hiện phụ đạo, kèm riêng cho học sinh, hướng dẫn học sinh nắm kiến thức trọng tâm và giải quyết các bài tập.

*4.2. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu*

Bộ phận chuyên môn chỉ đạo các tổ khối lập kế hoạch, tổ chức bồi dưỡng học sinh năng khiếu. Công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu được thực hiện theo kế hoạch, thời gian, nội dung và biện pháp thực hiện hợp lý.

Giáo viên chủ nhiệm tiến hành bồi dưỡng học sinh giỏi của lớp mình theo kế hoạch:

+ Vận dụng phương pháp tích cực phát huy tính sáng tạo giúp học sinh tìm tòi, suy nghĩ, nâng cao năng lực tư duy của học sinh. Tạo được niềm đam mê, ham thích học tập ở các em. Giải quyết một số bài tập nâng cao trong sách giáo khoa và các bài tập nâng cao ngoài chương trình.

+ Giáo dục học sinh có ý thức học tập, ham thích học tập, ngày càng say mê nghiên cứu tìm tòi tài liệu để bổ sung kiến thức cho bản thân.

+ Rèn cho học sinh một số kỹ năng làm tính và giải toán, kĩ năng phân tích đề, biết lý luận chặt chẽ; cảm thụ văn học một cách sâu sắc, diễn đạt ý tưởng,... nhằm phát huy tư duy, năng lực của học sinh.

+ Vận dụng linh hoạt, sáng tạo phương pháp mới vào bài giảng kết hợp với việc tổ chức tốt các hoạt động giúp học sinh hứng thú khi làm bài, tạo sự phấn khởi, vui học trong học sinh.

+ Thường xuyên theo dõi, kiểm tra tình hình học tập và trình độ học tập của học sinh để có hướng điều chỉnh, bồi dưỡng.

+ Trong thời gian học sinh học tập trực tuyến, giáo viên tạo kênh học tập riêng để trao đổi, giới thiệu đến học sinh những dạng bài tập khác nhau.

*4.3 Công tác tổ chức hội thi giáo viên giỏi cấp trường- cấp thị xã, tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh.*

Tiếp tục triển khai Thông tư số 22/2019/TT-GDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi; giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông; Kế hoạch tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thị, cấp tỉnh năm học 2024-2025.

Triển khai, tổ chức cho giáo viên đăng ký Hội thi giáo viên giỏi cấp trường năm học 2024-2025. Bộ phận chuyên môn lập kế hoạch tổ chức Hội thi giáo viên giỏi cấp trường đảm bảo khoa học, hiệu quả, thiết thực. Đánh giá khách quan, trung thực, công bằng, khuyến khích, động viên giáo viên học hỏi, trao đổi, chia sẻ, truyền đạt, phổ biến kinh nghiệm hay trong công tác giảng dạy.

Căn cứ vào kết quả thi cấp trường đề cử giáo viên thi giáo giỏi cấp thị. Tích cực tham gia và đạt kết quả cao trong hội thi giáo viên giỏi cấp tỉnh.

Phát hiện, tuyên dương và nhân rộng những tấm gương điển hình tiên tiến, góp phần tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục học sinh trong nhà trường, thu hút sự quan tâm của các lực lượng xã hội tham gia giáo dục học sinh.

**5.Thực hiện duy trì, cũng cố kết quả phố cập giáo dục tiểu học và thực hiện công bằng trong giáo dục.**

*5.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phố cập giáo dục tiểu học*

Thành lập Hội đồng tuyển sinh, tổ chức tập huấn cho các thành viên Hội đồng tuyển sinh nắm vững kế hoạch yêu cầu, tiêu chuẩn tuyển sinh. Phân công, phân nhiệm cụ thể cho các thành viên trong Hội đồng tuyển sinh của nhà trường.

Thực hiện chế độ miễn giảm các khoản tiền đóng góp cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn và tặng học bổng cho học sinh đạt thành tích xuất sắc trong các hoạt động giáo dục, quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện học tập cho các em học sinh hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chủ nhiệm, bồi dưỡng cho giáo viên chủ nhiệm các biện pháp giáo dục học sinh cá biệt, biện pháp duy trì sĩ số và giảm tỉ lệ học sinh lưu ban, thực hiện môi trường học thân thiện, học sinh tích cực.

Tổ chức long trọng ngày khai giảng năm học mới, thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục tiểu học tại địa phương đúng độ tuổi.

Phối hợp tốt với gia đình và địa phương để thực hiện có hiệu quả việc huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1; tham gia hỗ trợ công tác điều tra trình độ văn hóa trên địa bàn và dạy phổ cập giáo dục.

*5.2. Đối với giáo dục trẻ khuyết tật*

Thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật của ngành Giáo dục ban hành kèm theo Quyết định số 338/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 01 năm 2018 và Quyết định số1463/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 5 năm 2019 ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025”. Tiếp tục thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật thay cho Quyết định số 23/2006.

Tiếp tục chỉ đạo giáo viên lập và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, tổ chức việc dạy học, giáo dục cho các học sinh khuyết tật học hòa nhập. Tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng và hòa nhập cộng đồng.

Cập nhật hướng dẫn dạy học, đánh giá cho học sinh hòa nhập, đảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trrong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học|sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập. Cử giáo viên tham gia các đợt bồi dưỡng, các buổi sinh hoạt chuyên đề về biện pháp giáo dục có hiệu quả trẻ khuyết tật, kiến thức về tâm lí của trẻ hòa nhập trong trường tiểu học, về công tác dạy trẻ khuyết tật.

Phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh. Chú trọng tái sử đụng các nguyên vật liệu sẵn có tại đơn vị.

*5.3. Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn*

Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 12 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Phát động phong trào Nụ cười hồng “Cùng bạn đến trường” vào đầu năm học.

Chỉ đạo giáo viên đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Phối hợp tốt với Hội khuyến học phường, các nhà tài trợ, các mạnh thường quân, các doanh nghiệp trên địa bàn động viên những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện cho con em tham gia học tập vận động phụ huynh cho học sinh ra lớp.

1. **Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục**

Thực hiện kiểm tra mức chất luợng tối thiểu theo kế hoạch. Tiếp tục thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục. Tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

Có kế hoạch tự kiểm tra, bổ sung hồ sơ, cơ sở vật chất, trang thiết bị, … đáp ứng yêu cầu theo các tiêu chuẩn quy định.

Tăng cường trang thiết bị đáp ứng nhu cầu trong tổ chức các hoạt động giáo dục và các tiêu chuẩn quy định để trường đạt mức chất lượng tối thiểu, được đánh giá công nhận chất lượng giáo dục đúng tiến độ.

Thực hiện tốt kết quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục trên cơ sở tiếp tục phát huy điểm mạnh, có biện pháp, kế hoạch cải tiến chất lượng hợp lý để khắc phục điểm yếu.

Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục, tập trung hoàn thành tốt các báo cáo tự đánh giá, thực hiện kê hoạch cải tiến chất lượng đã xây dựng trong báo cáo tự đánh gía và đăng kí đánh giá ngoài, tạo dựng chất lượng thực của nhà trường.

**7. Công tác quản lý dạy thêm, học thêm**

Thường xuyên phổ biến, quán triệt trong đội ngũ các văn bản liên quan đến việc quản lý dạy thêm, học thêm:

+ Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành qui định về dạy thêm, học thêm.

+ Sinh hoạt và thống nhất trong đội ngũ CB-GV-CNV và phụ huynh học sinh về việc thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm, không giao bài tập về nhà đối với học sinh học 2 buổi/ ngày.

+ Yêu cầu giáo viên thực hiện việc đăng ký cam kết không vi phạm qui định về dạy thêm, học thêm.

**8.** **Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số**

##### *8.1 Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo*

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; khuyến khích các cơ sở giáo dục duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số (Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Kho học liệu số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

*8.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học*

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

*8.3. Triển khai Học bạ số*

Thực hiện chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phân công nhiệm vụ**

**1.1. Đối với Hiệu trưởng**

- Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỉ luật, hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Thực hiện các nhiệm vụ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục;

Xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục; thực hiện đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Tham gia quá trình tuyển dụng, thuyên chuyển, sắp xếp giáo viên; tổ chức các bước giới thiệu nhân sự đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phó hiệu trưởng.

Quản lý, tiếp nhận học sinh, cho phép học sinh chuyển trường; quyết định kỉ luật, khen thưởng học sinh; phê duyệt kết quả đánh giá học sinh, danh sách học sinh lên lớp, lưu ban; tổ chức kiểm tra công nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh trong nhà trường.

Tổ chức triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sách giáo khoa, nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thực hiện quản lý, sử dụng và lựa chọn các xuất bản phẩm tham khảo sử dụng trong nhà trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn 2+3; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý. Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý;

Giảng dạy 2 tiết/ tuần lớp 3D; trực tiếp chỉ đạo hoạt động bán trú.

Quản lý hành chính; quản lý và tự chủ trong việc sử dụng các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường theo quy định.

Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng xã hội.

Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của Pháp luật.

Thực hiện các nhiệm vụ chính trị khác của Đảng uỷ-HĐND-UBND phường; chấp hành sự phân công công việc của PGD&ĐT thị xã, của thị uỷ, UBND thị xã Kinh Môn.

- Chỉ đạo trực tiếp khối lớp thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá, kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

**1.2. Nhiệm vụ của các đồng chí Phó Hiệu trưởng**.

**1.2.1. Đồng chí: Nguyễn Văn Hoàn**

- Giúp việc cho Hiệu trưởng và chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng về trách nhiệm công việc do hiệu trưởng phân công;

- Thay mặt Hiệu trưởng điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền.

- Xây dựng kế hoạch và trực tiếp chỉ đạo công tác chuyên môn của nhà trường; phê duyệt giáo án giáo viên tổ 4+5; phụ trách sinh hoạt tổ 4+5.

- Thực hiện ban hành các văn bản chỉ đạo chuyên môn, kí duyệt các báo cáo về chuyên môn. Tham mưu đề xuất khen thưởng, kỷ luật CBGV,NV;……

- Thực hiện dạy 2 tiết lớp 5C và 2 tiết lớp 4C (2 tiết/tuần); trực bán trú theo kế hoạch được phân công; Chỉ đạo công tác quản lý hồ sơ kiểm định chất lượng.

- Xét duyệt học bạ học sinh tổ và tổ 4+5; trình Hiệu trưởng ký duyệt.

- Cùng BGH thực hiện các công việc khác theo kế hoạch; thực hiện các nhiệm vụ đột xuất khác khi được Hiệu trưởng giao nhiệm vụ.

**1.2.2. Đồng chí: Lương Đắc Việt**

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo, xây dựng kế hoạch công tác quản lý thư viện - thiết bị; quản lý chỉ đạo công tác y tế; vệ sinh trường lớp; hoạt động trải nghiệm; các hoạt động văn nghệ - thể dục thể thao; công tác giáo dục kỹ năng sống, giáo dục bơi,….công tác truyền thông, công tác tư vấn tâm lý học sinh.

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về an toàn an ninh trường học;

- Phụ trách sinh hoạt tổ 1; kí duyệt giáo án lên lớp của giáo viên tổ 1 và giáo viên chuyên tổ 2+3.

- Chỉ đạo trực tiếp công tác phổ cập, chịu trách nhiệm về công tác phổ cập GDTH.

- Thực hiện dạy 1 tiết/tuần ĐĐ: (3E) (1 tiết) GDTC: 3D (2 tiết) ; Ôn Toán 1A (1 tiết)

- Trực tiếp chỉ đạo công tác Đội – Sao nhi đồng;

- Phụ trách công tác thống kê, kiểm tra, tu sửa CSVC và tham mưu định hướng phát triển cơ sở vật chất;

- Cùng BGH thực hiện các công việc khác theo kế hoạch; thực hiện các nhiệm vụ đột xuất khác khi được Hiệu trưởng giao nhiệm vụ.

**2. Nhiệm vụ của Tổ chuyên môn.**

Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng và giải trình kế hoạch dạy học các môn học theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học của tổ theo tuần, tháng, học kỳ và năm học.

Thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn của trường, của tổ chủ động và linh hoạt.

Tổ chức cho giáo viên thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Đề xuất các xuất bản phẩm tham khảo để lựa chọn sử dụng trong nhà trường theo quy định.

Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông; tham gia đánh giá hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo Chuẩn hiệu trưởng.

**3. Nhiệm vụ của chi đoàn.**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm học; quy chế hoạt động của chi đoàn.

- Tiên phong trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Thực hiện lãnh đạo Liên Đội hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Chi đoàn thực hiện kế hoạch các phong trào như: “Xây dựng trường học tiêu biểu điển hình”, “Nuôi heo đất”,các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao … xây dựng các công trình thanh niên, tôn tạo bồn hoa cây cảnh, vườn trường trong nhà trường. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm lao động nông nghiệp thực tế cho đội viên. Bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng.

**4. Nhiệm vụ của Ban chỉ huy Liên đội và Tổng phụ trách.**

Ban chỉ huy liên đội có chức năng tham mưu cho Lãnh đạo trường, Ban chấp hành Chi đoàn về công tác Đội và phong trào thiếu nhi của nhà trường; chỉ đạo, hướng dẫn Ban chỉ huy các chi đội tổ chức thực hiện các hoạt động Đội và phong trào thiếu nhi trong nhà trường; phối hợp với các ban ngành, đoàn thể trong và ngoài nhà trường trong công tác xây dựng Đội và bảo vệ, chăm sóc, giáo dục đội viên.

Xây dựng kế hoạch, chương trình công tác; các biện pháp tổ chức thực hiện kế hoạch và chương trình công tác đề ra trong năm học; chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ và nội dung, phương hướng hoạt động cho các chi đội;

- Tổng kết, phổ biến, áp dụng những mô hình tiên tiến về công tác Đội và phong trào thiếu nhi. Báo cáo tình hình công tác Đội, phong trào thiếu nhi và hoạt động của Ban chỉ huy liên đội với Ban giám hiệu, Ban chấp hành chi đoàn và Hội đồng Đội huyện.

\* Đối với Tổng phụ trách đội.

- Tham mưu cho cấp uỷ, Ban giám hiệu nhà trường và chịu trách nhiệm trước cấp uỷ, Ban giám hiệu nhà trường về công tác tổ chức và hoạt động của Đội; tổ chức, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chương trình công tác của Ban chỉ huy liên đội đề ra.

- Quyết định triệu tập và chủ trì các cuộc họp thường kỳ hoặc đột xuất của Ban chỉ huy liên đội để triển khai nhiệm vụ hoặc bàn kế hoạch, biện pháp hoạt động; quyết định các vấn đề quan trọng liên quan đến công tác Đội và phong trào thiếu nhi của liên đội.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho Liên đội trưởng, Liên đội phó và các uỷ viên Ban chỉ huy liên đội; chỉ đạo các mối quan hệ trong hoạt động của liên đội.

- Phối kết hợp và tranh thủ sự ủng hộ của các ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường để làm tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục thiếu nhi.

**5. Nhiệm vụ của giáo viên.**

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và kế hoạch giáo dục của nhà trường. Chủ động thực hiện và chịu trách nhiệm về kế hoạch giáo dục; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (nội dung, phương pháp giáo dục, kiểm tra đánh giá học sinh) và chất lượng, hiệu quả giáo dục từng học sinh của lớp mình phụ trách, bảo đảm quy định của chương trình giáo dục theo chất lượng đã cam kết đạt được.

Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và nhà trường; thường xuyên cập nhật những chỉ đạo của ngành; chuẩn bị, tổ chức dạy học và đánh giá học sinh theo quy định; thực hiện các hoạt động chuyên môn khác.

Xây dựng mối quan hệ thân thiện, dân chủ giữa giáo viên với học sinh, với cha mẹ học sinh và cộng đồng; giúp học sinh chủ động, sáng tạo, tự tin, tự chủ trong học tập và rèn luyện.

Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; ứng xử văn hóa, đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; gương mẫu trước học sinh; thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh.

Thực hiện tự đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp; thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên giáo viên theo quy định; trao đổi chia sẻ chuyên môn cùng đồng nghiệp trong và ngoài nhà trường thông qua các đợt sinh hoạt chuyên môn, tập huấn.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập và sinh hoạt chuyên môn; sáng tạo, linh hoạt trong việc tự làm đồ dùng dạy học.

Tham gia lựa chọn sách giáo khoa theo quy định; đề nghị nhà trường trang bị các xuất bản phẩm tham khảo, thiết bị dạy học theo quy định, phù hợp để sử dụng trong quá trình dạy học.

Tham gia kiểm định chất lượng giáo dục.

Tham gia thực hiện giáo dục bắt buộc, phổ cập giáo dục và xóa mù chữ ở địa phương.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh, cộng đồng và các tổ chức xã hội liên quan để thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

Quản lý, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục tại điểm trường khi được hiệu trưởng phân công.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và theo sự phân công của hiệu trưởng.

**6. Nhiệm vụ nhân viên**

*6.1. Kế toán – văn thư.*

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về công tác Tài chính trong và ngoài Ngân sách, các chính sách đối với Nhà giáo, những việc liên quan đến tài chính phục vụ con người và phát triển của trường. Giúp Hiệu trưởng phê duyệt kinh phí hàng năm theo dự toán; quản lý tài sản  nhà trường.

-  Kiểm tra, kiểm soát, cân đối công tác thu- chi trong và ngoài ngân sách.

-  Kiểm tra và sử dụng kinh phí sự nghiệp giáo dục; đề nghị chi, quyết toán ngân sách, tiền học buổi thứ hai, công tác tài chính bán trú;

**-** Hỗ trợ việc mua sắm, quản lý tài sản của đơn vị;

-  Kiểm tra hồ sơ, quyết toán chi ngân sách Nhà nước, đối chiếu BHXH, BHYT, BH thất nghiệp;

- Kiểm tra hồ sơ đối chiếu và theo dõi thực hiện BHYT, BHTN học sinh trong nhà trường.

- Nắm danh sách học sinh nghèo. Xác minh và phối hợp họp xét khi cần thiết;

- Xây dựng Quy chế quản lý Văn thư – Lưu trữ, quản lý con đấu cơ quan theo quy định pháp luật. Thẩm định văn bản chỉ đạo của các bộ phận nghiệp vụ trong nhà trường về thể thức hành chính trước khi trình lãnh đạo phát hành;

-  Tham mưu, giúp Hiệu trưởng  việc chỉ đạo và kiểm tra thực hiện công tác Văn thư - lưu trữ.

- Lên kế hoạch hoạt động tuần của đơn vị vào thứ hai hàng tuần.

- Thực hiện các nhiệm vụ của công tác văn thư.

- Thực hiện một số công tác khác do Hiệu trưởng, Tổ trưởng phân công.

*6.2. Y tế – Thủ quỹ - Tổ trưởng tổ văn phòng*

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tổ văn phòng; chịu trách nhiệm về chất lượng công việc của các thành viên của tổ văn phòng.

-  Quản lý quỹ trong và ngoài ngân sách của đơn vị, cùng tham gia với Kế toán,  Lãnh đạo đơn vị xây dựng và triển khai Quy chế chi tiêu nội bộ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

- Sơ cấp cứu ban đầu; chăm sóc sức khỏe giáo viên và học sinh đối với các bệnh thông thường.

- Bổ sung danh mục thuốc, quản lý  dụng cụ y tế và  tủ thuốc.

- Tuyên truyền cho HS cách phòng, chống các dịch bệnh lây lan theo mùa.

- Quản lý sổ sức khỏe của học sinh.

-Báo cáo tháng, tổng kết các ngành, các cấp liên quan.

- Thực hiện một số công tác khác do Hiệu trưởng giao.

*6.3. Nhân viên: Thư viện - Thiết bị*

Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của cán bộ thư viện-thiết bị; kế hoạch công tác bán trú ( có văn bản)

*6.4. Nhân viên bán trú:*

Nhân viên bán trú thực hiện nhiệm vụ trong kế hoạch bán trú của nhà trường.

*6.5. Nhân viên bảo vệ.*

Thực hiện công việc theo các hợp đồng lao động.

**7. Công tác kiểm tra, giám sát**

- Kiểm tra chuyên môn: Theo kế hoạch tháng.

- Kiểm tra sư phạm nhà giáo kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 5 năm 2025.

- Kiểm tra bán trú: Kế hoạch riêng

- Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch tháng

- Kiểm tra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Theo kế hoạch tháng

**8. Chế độ báo cáo**

- Hằng tháng, bộ phận chuyên môn tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới;

- Sơ kết từng học kỳ;

- Tổng kết chuyên môn;

- Báo các theo yêu cầu của ngành.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường Tiểu học Hiến Thành năm học 2024-2025. Nhà trường yêu cầu các tổ chuyên môn, các đoàn thể, cán bộ giáo viên, nhân viên căn cứ theo kế hoạch để xây dựng kế hoạch hoạt động các đoàn thể, cá nhân trong nhà trường nghiêm túc, đạt hiểu quả và các chỉ tiêu đề ra./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GDĐT (để b/c)  - CBGV, NV nhà trường (để t/h)  - Website nhà trường  - Lưu VT | **HIỆU TRƯỞNG**  **Ngô Thị Thu Huyền** |

**PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

**K/T CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thi Tuyên**

**KẾ HOẠCH THÁNG**

| **Tháng** | **Nội dung công việc** | **Đánh giá kết**  **quả thực hiện** |
| --- | --- | --- |
| **Tháng**  **7+ 8/2024** | ***1. Tư tưởng chính trị*.**  **-** CBGV, NV chấp hành đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế của ngành, nhà trường, quy ước nơi cư trú.  - Nêu cao ý thức xây dựng, giữ gìn tình đoàn kết, tương trợ giúp đỡ nhau trong công tác, cộng đồng trách nhiệm.  ***2. Công tác chuyên môn.***  - Duyệt kế hoạch tuyển sinh lớp 1 năm học 2024-2025 với PGD - Tuyển sinh lớp 1 (từ ngày 10/7- 16/7/2024.  - Duyệt kết quả tuyển sinh với PGD từ 17-19/7/2024.  Củng cố, kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập. Điều tra PCGD độ tuổi từ 0-14 tuổi. Thống kê các điều kiện về phổ cập giáo dục tiểu học.  - Tiếp tục triển khai về công tác bồi dưỡng giáo viên theo kế hoạch.  - Tập huấn chuyên đề lớp 1 -5  - Chuẩn bị CSVC cho năm học mới.  - Phân công chuyên môn  - Tổ chức ôn tập cho học sinh, thi lại và rèn luyện trong hè;  - Ngày tựu trường: +Lớp 1 : 22/8/2023  + Lớp 2,3,4,5 : Ngày 29/8/2024  ***3. Công tác khác*.**-  Dự hội nghị tổng kết năm học 2024 - 2025 của ngành Giáo dục thị xã. | - 100% CBGV chấp hành tốt.  - HS trong độ tuổi tham gia tuyển sinh đạt 100%. |
| **Tháng**  **9/2024** | **Chủ điểm: Truyền thống nhà trường**  ***1. Tư tưởng chính trị*.**  CBGV, NV chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước. Quy định và quy chế chuyên môn của ngành, nhà trường.  ***2. Công tác chuyên môn***  - Học tập chuyên môn nghiệp vụ. Học tập nhiệm vụ năm học của BGD-ĐT, Chỉ thị của UBND tỉnh.  - Khai giảng năm học mới. Phát động thi đua, thực hiện tháng An toàn giao thông.  - Dạy chương trình tuần 1 từ 6/9/2024; dạy 2 buổi/tuần.  - Phê duyệt kế hoạch giáo dục; KH tổ CM; KH thư viện, Thiết bị; các loại kế hoạch khác, KH cá nhân của CBGV, NV,  - Ổn định các nền nếp chuyên môn, nền nếp học sinh.  - Điều tra, tập hợp, xử lý kết quả phổ cập.  - Hoàn thành các loại hồ sơ QL, tổ chuyên môn và của cá nhân.  - Tổ chức Tết trung thu cho học sinh.  - Cá nhân đăng ký các chỉ tiêu thi đua; Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức Hội nghị CCVC cấp tổ.  - Điều tra, khảo sát sách, vở học sinh. Kiểm tra theo kế hoạch.  - Hội nghị viên chức cấp tổ.  **3. Công tác khác:**  - Phát động tháng An toàn giao thông.  - Kiểm tra chuyên đề nền nếp đầu năm.  - Kết nạp đội cho HS khối 4, tổ chức Đại Hội Liên Đội trường năm học 2024-2025.  - Chỉ đạo thực hiện dạy ATGT cho nụ cười trẻ thơ.  - Học sinh khối 5 thắp hương, quét dọn Nghĩa trang liệt sĩ ngày.  - Phân loại các trình độ nhận thức của học sinh.  - Kiểm tra hoạt động của Hội đồng tự quản.  - Công đoàn, ĐTN tổ chức tết Trung thu cho học sinh.  -Kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ phổ cập đề nghị cấp trên về kiểm tra công nhận. | 100% CBGV chấp hành tốt chủ trương CS của Đảng và PL của NN.  Đã chuẩn bị đầy đủ CSVC cho các lớp và HS vào năm học mới.  Hoàn thànhxong điều tra phổ cập và thực hiện ổn định các nề nếp CM.  Thực hiện đúng CĐ cấp trường theo KH. |
| **Tháng**  **10/2024** | **Chủ điểm: Vòng tay bạn bè; Bảo vệ môi trường**  **Phát động PTTĐ Chào mừng ngày 20/11**  ***1. Tư tưởng chính trị*.**  CBGV chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước. Quy định và quy chế chuyên môn của ngành, nhà trường.  ***2.Công tác chuyên môn***  - Phát động thi đua chào mừng ngày 15/10.  - Thực hiện chuyên môn tuần 5.  -Tổ chức hội nghị VC-NLĐ cấp trường thông qua kế hoạch, các tiêu chí thi đua…  - Thực hiện chuyên đề các môn học lớp 1-5  - Kiểm tra các nền nếp chuyên môn, các hoạt động NGLL. Chỉ đạo giáo viên hướng dẫn, kèm cặp phụ đạo HS chậm, yếu.  - CBGV đăng kí viết hoặc áp dụng SKKN năm học 2024-2025.  - Kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ GV-NV theo kế hoạch.  - Hoàn thành chuyên đề dạy học lớp 1-5  - Chỉ đạo thực hiện giáo dục bơi cho học sinh.  - Học sinh khối 5 thi khảo sát chất lượng lần 1  - Tổ chuyên môn thực hiện chuyên đề HKI theo kế hoạch.  - Thực hiện đánh giá thường xuyên giữa học kì I; tổ chức ra đề kiểm tra định kỳ khối 4,5 (môn T Việt & Toán)  - Tổ chức thi GVG cấp trường.  - Tham gia chuyên đề cấp thị xã (theo khu).  - Hoàn thiện hồ sơ đầu năm của các ban ngành, đoàn thể cũng như cá nhân.  **3. Công tác khác:**  - Phát động thi đua, Hội học - Hội giảng chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.  - HS khối 4 tham gia trải nghiệm : Cây bàng chùa Chùa Huyền Quang  - Học sinh khối 4 thắp hương, quét dọn Nghĩa trang liệt sĩ  - Công đoàn vận động đoàn viên tham gia hiến máu nhân đạo.  ***4. Bổ sung***  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………. | ………………………………………………  ……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….  ……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….………………. |
| **Tháng**  **11/2024** | **Chủ điểm: Biết ơn thầy cô giáo**  ***1. Tư tưởng chính trị*.**  - Tiếp tục học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh.  - CBGV chấp hành tốt các chính sách pháp luật của ngành và địa phương. Nêu cao ý thức xây dựng, giữ gìn tình đoàn kết, tương trợ giúp đỡ nhau trong công tác.  ***2. Công tác chuyên môn.***  - Phát động thi đua chào mừng ngày "Nhà giáo Việt nam 20/11".  - Thực hiện chuyên môn tuần 9-12  - Chỉ đạo kiểm tra giữa học kỳ 1 lớp 4, 5.  - Thi "Ngày hội chữ đẹp", trang trí lớp học, nề nếp,  - Thi cờ vua giữa các khối trong trường.  - Thi giáo viên giỏi các môn; Tiếng Anh, Giáo dục thể chất, Mĩ thuật và thi giáo viên giỏi dạy khối 4 cấp thị xã.  - Tổ chuyên môn thực hiện chuyên đề HKI theo kế hoạch.  - Tổ chức sinh hoạt tập thể ngày 20/11, tổng kết thi đua đợt 1.  - Kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ GV-NV theo kế hoạch.  - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chậm, yếu qua mỗi tiết học.  - Bồi dưỡng GV dự thi GVG các cấp.  - Bồi dưỡng HS tham gia thi các đội tuyển theo kế hoạch của PGD.  **3. Công tác khác:**  - Tổ chức hoạt động kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20-11  - Sơ kết công tác thi đua đợt 1;  - Thực hiện công tác truyền thông: Vai trò người giáo viên trong công tác giáo dục hiện nay;  - Học sinh khối 5 thắp hương, quét dọn Nghĩa trang liệt sĩ  ***4.Bổ sung***  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………. | ………………………………………………  ……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….  ………………………………………………. |
| **Tháng**  **12/2024** | **Chủ điểm: Uống nước nhớ nguồn**  ***1. Tư tưởng chính trị.***  - CBNV, GV chấp hành nghiêm túc chính sách pháp luật của Đảng và nhà nước cùng quy chế chuyên môn.  - Luôn giữ mối đoàn kết nội bộ trong cơ quan, địa phương.  ***2. Công tác chuyên môn*.**  - Thực hiện chuyên môn tuần 14-18  - Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày Quốc phòng toàn dân 22/12.  - Hội thảo, chuyên đề.  -Bồi dưỡng HS tham gia thi các đội tuyển theo kế hoạch của PGD.  - Ôn tập cuối học kỳ I. Tiếp nhận SGK và các loại ấn phẩm học kỳ II.  - Kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ GV-NV theo kế hoạch.  - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS chậm, yếu.  - Kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh.  - Hướng dẫn CBGV, NV & HS nghỉ tết dương lịch *(01/01/2025)* và Tết âm lịch; Tập trung giáo dục, tuyên truyền thực hiện Nghị định 36/CP; nếp sống văn minh & ATGT cho HS;  **3. Công tác khác:**  **-** Tổ chức hoạt động trải nghiệm kỉ niệm ngày TL QĐNDVN 22-12; tổ chức HKPĐ. HS thi múa hát sân trường, nề nếp. Tổ chức HĐTT ngày 22/12 và tổng kết thi đua đợt 2.  - Thi đồ dùng tự làm  - Thi Trang trí lớp học.  - Thực hiện công tác truyền thông: Thực hiện giáo dục lòng yêu nước tự hào dân tộc gắn với truyền thống QĐNDVN.  - Học sinh khối 4 thắp hương, quét dọn Nghĩa trang liệt sĩ .  4***. Bổ sung***  …………………………………………………………………………………………………………………………….. | ………………………………………………  ……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….  ……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………. |
| **Tháng**  **01/2025** | **Chủ điểm: Mừng Đảng- Mừng Xuân; giữ gìn truyền thống nhà văn hóa dân tộc.**  ***1. Tư tưởng chính tr****ị*.  CBGV, NV luôn có lập trường tư tưởng vững vàng, tư tưởng chính trị. Chấp hành tốt mọi nội quy của ngành, nhà trường và địa phương.  ***2. Công tác chuyên môn*.**  Thực hiện chuyên môn tuần 19-22.  - Tổ chức, chỉ đạo kiểm tra cuối học kỳ I.  - Hoàn thành chương trình, kết thúc học kỳ I ngày 17/01/2025. Họp bình bầu thi đua, sơ kết học kì I.  - Thực hiện chương trình học kỳ 2 bắt đầu từ 20/01/2025.  - Kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ GV-NV theo kế hoạch.  - Triển khai phụ đạo HS chậm, yếu các khối, lớp.  -Nghỉ tết âm lịch từ ngày từ ngày 25/01- 02/02/2025  **3. Công tác khác:**  - Kí hợp đồng lao động đối với giáo viên 2025. Chuẩn bị ngày toàn dân chuẩn bị đưa trẻ đến trường. Tổng hợp số trẻ sinh năm 2024.  - Họp PHHS cuối kỳ I;  - Họp phụ huynh học sinh.(Lần 2)  - Học sinh khối 4 thắp hương, quét dọn Nghĩa trang liệt sĩ  - Thực hiện công tác truyền thông: Phối hợp với cha mẹ học sinh tuyên truyền giáo dục về truyền thống quê hương;  - Tổ chức sơ kết học kỳ I; Báo cáo số liệu trước ngày 15/01/2025;  - Hoàn thành điều tra trẻ sinh năm 2024 .  - Phân công CBGV, NV trực tết.  ***4. Bổ sung***  …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….......................................................................................................................................................................................................... | ………………………………………………  ……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….  ……………….………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………. |
| **Tháng**  **02/2025** | **Chủ điểm: Mừng Đảng- Mừng Xuân; giữ gìn truyền thống nhà văn hóa dân tộc.**  ***1. Tư tưởng chính trị*.**  CBNV, GV thực hiện tốt các chính sách pháp luật của nhà nước và các nội quy, quy định của ngành, địa phương.  ***2. Công tác chuyên môn***.  - Thực hiện chuyên môn tuần 23-24  - Kiểm tra nền nếp chuyên môn.  - Tổ chuyên môn thực hiện chuyên đề HKII theo kế hoạch.  - Nghiệm thu SKKN, cấp trường, lựa chọn sáng kiến kinh nghiệm dự thi cấp thị xã.  - Kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ GV-NV theo kế hoạch.  - Tiếp tục phụ đạo HS chậm, yếu.  **3. Công tác khác:**  - HS khối 5 tham gia trải nghiệm: Tham quan cánh đồng lúa ;  - Chấm SKKN cấp trường.  - Học sinh khối 4 thắp hương, quét dọn Nghĩa trang liệt sĩ ngày .  ***4. Bổ sung***  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | ………………………………………………  ………………………………………………  ……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….………………. |
| **Tháng**  **03/2025** | **Chủ điểm: Yêu quý mẹ và thầy cô**  ***1. Tư tưởng chính trị.***  - CBGV, NV chấp hành nghiêm túc chính sách pháp luật của Đảng và nhà nước. Tham gia tích cực các hoạt động chuyên môn và PT thi đua của trường, lớp.  - Luôn giữ mối đoàn kết nội bộ trong có quan, địa phương  ***2. Công tác chuyên môn***.  Phát động thi đua đợt 3 chào mừng ngày 08/3; 26/3  - Thực hiện chuyên môn tuần 25-27.  - Tổ chức hội giảng, hội thảo đợt 2.  - Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục 2025-2026. Triển khai các ấn phẩm cho HS.  - Kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ GV-NV theo kế hoạch. Ngày hội chữ đẹp lớp 2, 3  - Giáo lưu học sinh lớp 5 Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh cấp thị xã.  - Tham gia Hội thảo về: Tổ chức hoạt động giáo dục STEM  trong giáo dục Tiểu học cấp Tỉnh.  ***3. Công tác khác.***  - Y tế: Tích cực tuyên truyền phòng chống dịch bệnh cho học sinh.  - Học sinh khối 5 chăm sóc, quét dọn nghĩa trang liệt sĩ.  - CBGV + HS khối 3+4+5 tham gia lao động dọn vệ sinh trong và ngoài trường.  ***4. Bổ sung***  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………............................................... | ……..………………………………………………  ……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….  ......................... |
| **Tháng**  **04/2025** | **Chủ điểm: Hòa bình và hữu nghị; Hội vui học tập**  ***1. Tư tưởng chính trị*.**  CBGV luôn có lập trường tư tưởng vững vàng, tư tưởng chính trị. Chấp hành tốt mọi nội quy của ngành, nhà trường và địa phương.  ***2. Công tác chuyên môn*.**  - Thực hiện chuyên môn tuần 28-32.  - Hướng dẫn ôn tập cuối năm học.  - Kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng của giáo viên.  - Tiếp nhận, triển khai SGK năm học 2025-2026.  - Kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ GV-NV theo kế hoạch, tiếp tục hoàn thiện CSVC và nề nếp chuyên môn  - Tiếp tục phụ đạo HS chậm, yếu. Bồi dưỡng HS tham gia giao lưu bơi cấp thị xã.  - Tổ chức ngày hội đọc sách tháng 4.  - Tổ chức khảo sát chất lượng môn Toán, Tiếng việt lớp 4 ( Bài số 1) Lớp 5 (Bài số 2)  - Tham gia Hội nghị chuyên đề “Nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh theo chương trình GDPT 2018.  - Giao lưu ngoại khóa: Ngày hội Tiếng Anh cùng STEM  - Tham gia cuộc thi sang tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp Tỉnh.  ***3. Công tác khác****.*  - Tổ chức cho CBGV và HSTT thăm quan trải nghiệm “.....................................................................................  .....................................................................................”  Hoàn thành bài viết thu hoạch trải nghiệm nộp về trường lưu giữ.  - Thực hiện dạy bơi cho học sinh khối 2,3,4,5; tổ chức giải bơi cấp trường; tham gia giải bơi cấp thị xã.  - Tham gia lao động dọn vệ sinh trong và ngoài trường.  - Học sinh khối 4 thắp hương, quét dọn Nghĩa trang liệt sĩ .  ***4. Bổ sung***  ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | ………………………………………………  ……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….  ……………….……………… |
| **Tháng**  **05/2025** | ***1. Tư tưởng chính trị***.  CBGV Thực hiện tốt các chính sách pháp luật của nhà nước và các nội quy, quy định của ngành, địa phương.  ***2. Công tác chuyên môn***.  - Thực hiện chuyên môn tuần 33-35  - Tổ chức, chỉ đạo nghiệm thu, bàn giao, kiểm tra đánh giá chất lượng cuối năm học.  - Hoàn thiện hồ sơ tập thể, cá nhân, học sinh.  - Đánh giá xếp loại CBGV theo chuẩn nghề nghiệp GVTH. Đánh giá, xếp loại viên chức năm học 2024-2025.  - Xét duyệt học sinh hoàn thành chương trình lớp học, HTCTTH.  - Tổ chức cho HS thi: “ Kể chuyện Bác Hồ”.  - Hoàn thiện hồ sơ đánh giá CBGV theo chuẩn nghề nghiệp. Xếp loại viên chức hàng năm.  ***3. Công tác khác.***  - Họp phụ huynh học sinh cuối năm. (Lần 3)  - Kiểm kê CSVC, thanh quyết toán tài chính.  - Học sinh khối 4 chăm sóc, quét dọn nghĩa trang liệt sĩ.  - CBGV + HS khối 3+4+5 tham gia lao động dọn vệ sinh trong và ngoài trường.  - Tổng kết năm học 2024-2025. Bàn giao học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương.  - Phân công CBGV trực hè  ***4. Bổ sung****:*  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………............................................... | ……………………………………………  ……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….……………….  ……………….……………….……………….……………….……………….……………….……… |
|  |  |  |